

TT	Lớp học	Học phần	Giảng viên	Thời gian	Phòng học	Kết quả theo dõi
<i>Đề nghị các học viên cao học khoá 2023 đợt 1, 2 và khoá 2024 đợt 1 điểm danh bằng máy nhận diện khuôn mặt. Thời gian học sáng bắt đầu từ 08h00, chiều bắt đầu từ 14h00. Mọi thắc mắc xin gửi về E-mail: sdh@vimaru.edu.vn hoặc gặp trực tiếp chuyên viên Viện trực tại phòng 203 A6. Phòng TT và ĐBCL triển khai kiểm tra công tác Giảng dạy và học tập theo kế hoạch. Trân trọng!</i>						
Lịch học tập						
1.	KTĐH 2023.2 KTĐH 2024.1	Robot công nghiệp	Phạm Tâm Thành	Sáng T7	303 A6	
2.	KTĐT 2023.2 KTĐT 2024.1	Anten và truyền sóng nâng cao	Phạm Việt Hưng	Cả ngày CN	202 A6	
3.	QLDA 2023.2 QLDA 2024.1	Thẩm định dự án xây dựng	Nguyễn Thị Diễm Chi	Cả ngày CN	207 A6	
4.	QLMT 2023.2 QLMT 2024.1	Quản lý chất lượng môi trường Hoá học môi trường Biến đổi khí hậu và nước biển dâng	Phạm Thị Dương Phạm Tiến Dũng Nguyễn Xuân Sang	Sáng T7 Chiều T7 Cả ngày CN	306 A6	
5.	KTTT 2023.2	Kết cấu tàu thủy Tĩnh học tàu thủy	Vũ Văn Tuyền Lê Thanh Bình	Sáng T7 Chiều T7, ngày CN	205 A6	
6.	CNTT 2023.2 CNTT 2024.1	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm	Nguyễn Trung Đức	Sáng T7	208 A6	
7.	QLHH 2023.2 lớp 1 QLHH 2024.1 lớp 1	Luật biển và các vấn đề liên quan	Nguyễn Mạnh Cường	Cả ngày T7, CN	204 A6	
8.	QKTH 2023.2 QKTH 2024.1	Tua bin khí và hơi tàu thủy	Lưu Quang Hiệu	Cả ngày T7, CN	211A3	
9.	QLSX 2023.2 QLSX 2024.1	Thiết kế và cấu trúc nhà máy, thiết bị CN	Đào Ngọc Biên	Chiều T7, sáng CN	208 A6	
10.	QLTB 2024.1	Quản lý năng lượng	Trần Hồng Hà	Sáng T7	210 A3	

11.	BĐAT 2023.2	Công trình bảo vệ cảng Kỹ thuật nạo vét trong xây dựng công trình biển	Bùi Quốc Bình Nguyễn Xuân Thịnh	Cả ngày T7 Cả ngày CN	906 A6 911 A6	
12.	XDCT 2023.2 XDCT 2024.1	Động đất và lý thuyết tính toán các công trình chịu động đất	Đào Văn Tuấn	Cả ngày T7	905 A6	
13.	QLKT 2024.1 lớp 1	Kinh tế phát triển Quản lý chiến lược	Đỗ Thị Bích Ngọc Mai Khắc Thành	Cả ngày T7 Cả ngày CN	301 A6	
14.	QLKT 2024.1 lớp 2	Quản lý chiến lược Quản lý thuế	Mai Khắc Thành Tô Văn Tuấn	Cả ngày T7 Cả ngày CN	302 A6	
15.	QLTC 2023.2 QLTC 2024.1	Tài chính quốc tế	Vũ Trữ Phi	Cả ngày CN	303 A6	
16.	QLVT 2024.1 lớp 1	Quản trị chiến lược chuỗi cung ứng	Nguyễn Minh Đức	Cả ngày T7, CN	305 A6	
17.	QLVT 2024.1 lớp 3	Thiết kế hệ thống logistics	Phạm Thị Yến	Cả ngày T7, CN		
18.	QLVT 2024.1 lớp 2	Tổ chức khai thác phương tiện vận chuyển	Đặng Công Xưởng	Cả ngày T7, CN		
19.	QLHH 2024.1 lớp 2	Hệ thống thông tin hàng hải	Nguyễn Đình Thạch	Cả ngày T7, CN		
20.	NCS - Quản lý kinh tế 2021	Quản lý công	Đặng Công Xưởng	Chiều T3, Chiều T4	VP Bộ môn Khoa Kinh tế	
21.	NCS - Quản lý kinh tế 2021	Hệ thống thông tin Quản lý	Đặng Công Xưởng	Cả ngày T5	VP Bộ môn Khoa Kinh tế	
22.	NCS - Quản lý kinh tế 2024	Phát triển bền vững (Cốt lõi và ứng dụng)	Nguyễn Thị T. Hồng	Cả ngày T7		
Lịch thi kết thúc học phần						
23.	TĐH 2022.2 TĐH 2023.1 TĐH 2023.2	Thi: Mạng truyền thông CN Thi: Bảo vệ Role và TĐH trong hệ thống điện	Đinh Anh Tuấn	14h00 chiều T7 15h30 chiều T7	209 A6	

24.	CNTT 2022.2 CNTT 2023.1	Thi: Các phương pháp thiết kế phần mềm tiên tiến	Nguyễn Trung Đức	09h00 sáng T7	209 A6	
25.	CNTT 2022.2 CNTT 2023.1 CNTT 2023.2	Thi: Công nghệ khối và chuỗi Thi Quản trị dự án công nghệ thông tin Thi: Siêu dữ liệu	Lê Đắc Nhường Nguyễn Trung Đức Trần Thị Hương	13h30 chiều T7 14h30 chiều T7 15h30 chiều T7	209 A6	
26.	CNTT 2023.2	Thi: Phương pháp NCKH	Đỗ Tất Mạnh	16h00 chiều T7	209 A6	
27.	QLHH 2022.2 QLHH 2023.1	Thi: Quản lý rủi ro hàng hải	Trần Văn Lượng	14h00 chiều T7	209 A6	
28.	QLDA 2022.2	Thi: Kiểm toán dự án xây dựng	Đỗ Thị Mai Thơm	14h00 chiều T7	209 A6	
29.	QLSX 2023.1 QLSX 2023.2	Thi: Hệ thống sản xuất tích hợp	Nguyễn Dương Nam	08h00 sáng T7	209 A6	
30.	BĐAT 2022.1	Thi: Hải văn Thi: Công trình đường thủy Thi: Luật biển và các vấn đề liên quan	Nguyễn Thị Diễm Chi Nguyễn Thị Diễm Chi Nguyễn Thành Lê	08h00 sáng T7 09h30 sáng T7 14h00 chiều T7	209 A6	
31.	QLKT 2023.1.1	Thi: Kinh tế học Thi: Kế toán quản trị	Nguyễn Hồng Vân Đỗ Thị Mai Thơm	14h00 chiều CN 15h30 chiều CN	209 A6	
32.	QLKT 2023.1.2	Thi: Kinh tế học Thi: Logistics	Nguyễn Hồng Vân Nguyễn Minh Đức	14h00 chiều CN 15h30 chiều CN	209 A6	

Lịch trực lãnh đạo: Nguyễn Kim Phương - T7, Lại Huy Thiện - CN

Lịch trực chuyên viên: Đồng Phương Thanh – T7; Đỗ Tất Mạnh – CN.

Cán bộ phụ trách

(Đã ký)

Trần Minh Tuấn

Viện trưởng

(Đã ký)

PGS.TS. Nguyễn Kim Phương